

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0672001 - Hình họa – Vẽ kỹ thuật cơ bản

STC : 2(30,0,0,0,0,0)

Lần thi : 2

Lớp :

Năm học : 2012-2013

Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Nguyễn Anh	Kiệt	3671040043	14/10/1994	5,00	2,10	3,00	
2	Trần Đình	Nam	3671040078	29/12/1994	7,50	3,80	4,90	
3	Nguyễn Thế Minh	Khôi	3671040081	27/10/1994	,00	,00	,00	
4	Nguyễn Đức	An	3671040084	05/05/1994	3,80	,00	1,10	
5	Nguyễn Quang	Thái	3671040092	11/12/1994	5,70	,00	1,70	
6	Phạm	Lợi	3671040193	19/03/1994	4,00	3,10	3,40	
7	Nguyễn Tấn	Tinh	3671040197	19/03/1994	6,50	4,80	5,30	
8	Nguyễn Tùng	Chinh	3671040372	27/12/1994	6,50	3,50	4,40	
9	Hồ Công	Tuấn	3671040457	13/10/1994	,00	2,60	1,80	
10	Nguyễn Tuấn	Duy	3671040508	14/02/1994	,00	,00	,00	CT
11	Đào Gia	Bảo	3671040641	26/07/1994	3,10	,60	1,40	
12	Vũ Sơn	Hải	3671040857	14/08/1994	4,80	,00	1,40	
13	Bùi Duy	Khánh	3671040997	23/07/1994	5,00	,70	2,00	
14	Nguyễn Hữu	Cảnh	3671041110	07/10/1994	6,30	,50	2,20	
15	Trần Anh	Dũng	3671041133	03/10/1994	4,30	1,70	2,50	
16	Nguyễn Văn	Dũng	3671041200	22/04/1989	7,00	4,30	5,10	
17	Trần Ngọc	Thành	3671041602	23/08/1994	3,50	,40	1,30	
18	Trần Khải	Cường	3671041895	21/05/1993	5,50	2,30	3,30	
19	Lê Tiến	Thắng	3671041945	20/06/1992	3,60	,80	1,60	
20	Nguyễn Đức	Linh	3671041948	18/03/1994	6,70	3,20	4,30	

Tổng số : SV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 05 năm 2013

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)